

Số: 945/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch hành động về bình đẳng giới
của ngành Tư pháp giai đoạn 2016 - 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 70/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bình đẳng giới;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành Tư pháp giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban quốc gia VSTBPNVN (để b/c);
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Thành viên Ban VSTBPN ngành TP (để thực hiện);
- Lưu: VT, Ban VSTBPN.



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI CỦA NGÀNH TƯ PHÁP GIAI ĐOẠN 2016 – 2020
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1696/QĐ-BTP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Quyết định số 1696/QĐ-TTg ngày 02/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020; kịp thời khắc phục tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao hơn nữa bình đẳng giới trong ngành Tư pháp.

2. Yêu cầu

2.1. Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Chương trình hành động quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và yêu cầu bình đẳng giới của Bộ, ngành Tư pháp giai đoạn 2016 - 2020;

2.2. Các mục tiêu, giải pháp thực hiện Kế hoạch phải bám sát và có tác động tích cực tới việc thực hiện các định hướng phát triển chiến lược của Ngành trong giai đoạn 2016 - 2020 và đến năm 2035.

2.3. Các nhiệm vụ, giải pháp phải mang tính khả thi, rõ trách nhiệm giải trình, khắc phục trực tiếp những khó khăn, tồn tại về bình đẳng giới hiện nay của Ngành.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu tổng quát

- Thúc đẩy bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ trong tham gia lãnh đạo, quản lý; trong đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và trong thụ hưởng các chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

- Thực hiện hiệu quả các quy định về lồng ghép giới và bình đẳng giới và các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 – 2020 trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Bộ Tư pháp.

2. Các mục tiêu cụ thể

Mục tiêu 1: Thực hiện hiệu quả các quy định về bình đẳng giới trong xây dựng, thực thi pháp luật và các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành Tư pháp.

Mục tiêu 2: Tăng cường sự tham gia của công chức, viên chức nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo tương xứng với tỷ lệ và năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nữ trong toàn Ngành.

Mục tiêu 3: Chất lượng nguồn nhân lực nữ được nâng cao, bảo đảm sự bình đẳng giữa nam và nữ trong thụ hưởng đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của toàn Ngành.

3. Các chỉ tiêu, giải pháp và hoạt động để đạt mục tiêu

Mục tiêu 1: Thực hiện hiệu quả các quy định về bình đẳng giới trong xây dựng, thực thi pháp luật và các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành Tư pháp.

a) Các chỉ tiêu đến năm 2020

Chỉ tiêu 1: 100% dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Bộ, ngành Tư pháp chủ trì soạn thảo hoặc thẩm định được lồng ghép vấn đề bình đẳng giới theo nguyên tắc của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015.

Chỉ tiêu 2: 100% các chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật do Bộ, ngành Tư pháp chủ trì triển khai được lồng ghép vấn đề giới.

Chỉ tiêu 3: 100% công chức của Ngành trực tiếp làm công tác xây dựng pháp luật, trợ giúp pháp lý được tập huấn ít nhất một lần các nghiệp vụ về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong lĩnh vực chuyên môn.

Chỉ tiêu 4: 100% các đơn vị thuộc ngành Tư pháp có cán bộ phụ trách và thực hiện công tác bình đẳng giới.

Chỉ tiêu 5: Một quy trình lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và công tác phổ biến và giáo dục pháp luật được ban hành.

b) Các giải pháp và hoạt động để đạt mục tiêu:

- Nâng cao năng lực lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng VBQPPL, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch tập huấn kiến thức về giới và lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng VBQPPL, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho cán bộ chủ chốt và cán bộ, công chức, viên chức của ngành Tư pháp.

- Hình thành đội ngũ chuyên gia về lồng ghép giới (tối thiểu là 03 chuyên gia) trong xây dựng VBQPPL để thực hiện các nhiệm vụ của Bộ, ngành về bình đẳng giới và hỗ trợ các Bộ, ngành khác thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng VBQPPL.

- Kịp thời hướng dẫn, đôn đốc kiện toàn Ban VSTBPN ở các đơn vị, Sở Tư pháp và cơ quan thi hành án dân sự địa phương nhằm nâng cao hiệu quả công tác tham mưu lồng ghép giới vào hoạt động chuyên môn của các đơn vị.

- Chuẩn hóa quy trình lồng ghép giới vào công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Xây dựng và phát hành bộ tài liệu hướng dẫn về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và thẩm định chính sách, pháp luật dành cho cán bộ, công chức ngành Tư pháp trực tiếp làm công tác xây dựng pháp luật.

- Xây dựng và ban hành quy trình lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong công tác truyền thông, phổ biến và giáo dục pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới cũng như việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, của ngành Tư pháp.

- Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, rà soát theo thẩm quyền của Bộ, ngành Tư pháp các VBQPPL có nội dung liên quan đến vấn đề giới, từ đó sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung đảm bảo phù hợp với Luật Bình đẳng giới và quy định về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Các đơn vị thuộc ngành Tư pháp chủ động lồng ghép báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới theo thẩm quyền và tại đơn vị trong các báo cáo sơ, tổng kết của đơn vị; kịp thời thực hiện các giải pháp để đảm bảo đạt hiệu quả tối đa các chỉ tiêu đã đề ra.

- Ban Vì sự tiến bộ ngành Tư pháp duy trì chế độ kiểm tra định kỳ về tổ chức, hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tại các đơn vị thuộc Bộ và các Sở Tư pháp, cơ quan thi hành án dân sự địa phương; đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới tại các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp, đặc biệt ưu tiên kiểm tra việc thực hiện mục tiêu bình đẳng giới trong lĩnh vực xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý.

- Củng cố chế độ thống kê và cơ sở dữ liệu có tách biệt về giới của ngành Tư pháp để có thể khai thác, sử dụng hiệu quả phục vụ công tác hoạch định chính sách.

- Khảo sát, đánh giá chế độ báo cáo và hệ thống bảng biểu thống kê hiện hành của ngành Tư pháp từ góc độ giới.

- Ban hành quy chế báo cáo và thực hiện bảng biểu thống kê có tách biệt về giới.

• Huy động tối đa các nguồn lực, đặc biệt hỗ trợ kỹ thuật của quốc tế để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành Tư pháp giai đoạn 2016 – 2020.

- Bố trí kinh phí cho những hoạt động chuyên đề về bình đẳng giới hoặc VSTBPN.

- Phối hợp với các dự án hiện có để tận dụng triệt để những hỗ trợ kỹ thuật và tài chính cho những hoạt động bình đẳng giới hoặc hoạt động chuyên môn có lồng ghép vấn đề giới.

Mục tiêu 2: Tăng cường sự tham gia của công chức, viên chức nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo tương xứng với tỷ lệ và năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nữ trong toàn Ngành.

a) Các chỉ tiêu đến năm 2020:

Chỉ tiêu 1: Tỷ lệ công chức, viên chức nữ giữ chức vụ lãnh đạo cấp vụ đạt 25% trong tổng số chức danh lãnh đạo cấp này.

Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ công chức, viên chức nữ giữ chức vụ lãnh đạo cấp phòng thuộc Bộ đạt tối thiểu 55% trong tổng số chức danh lãnh đạo cấp này.

Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ công chức, viên chức nữ có trình độ cao cấp chính trị đạt 45% trong tổng số công chức, viên chức có trình độ cao cấp chính trị.

Chỉ tiêu 4: Đảm bảo duy trì tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy các cấp đạt tỷ lệ 47% nhiệm kỳ 2016-2020.

b) Các giải pháp và hoạt động để đạt mục tiêu:

• Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt và bổ nhiệm công chức, viên chức nữ để nâng cao vai trò và tăng cường sự tham gia của họ vào các chức danh chủ chốt và chức danh lãnh đạo của Ngành.

- Khảo sát, đánh giá những rào cản (công việc và gia đình) đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ ngành Tư pháp trong tham gia các vị trí quản lý, lãnh đạo.

- Rà soát, sửa đổi Quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 – 2021, trong đó chú trọng lựa chọn, đề xuất, quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức nữ tương xứng với tỷ lệ cán bộ nữ trong cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức các khóa đào tạo quản lý nhà nước, lý luận chính trị cho công chức, viên chức nữ để đủ điều kiện tham gia các vị trí quản lý, lãnh đạo; thường xuyên tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng quản lý, lãnh đạo cấp Phòng, cấp Vụ cho công chức, viên chức nữ.

- Tích cực quan tâm bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ nữ tham gia các cấp ủy Đảng tại các đơn vị thuộc Bộ.

- Quan tâm, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nữ đảng viên để tạo nguồn tham gia cấp ủy tại đơn vị.

- Ưu tiên giới thiệu nữ đảng viên ứng cử tham gia Ban chấp hành Chi bộ tại các kỳ bầu cử nhằm duy trì tỷ lệ 47% nữ công chức, viên chức tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2016-2020.

Mục tiêu 3: Chất lượng nguồn nhân lực nữ được nâng cao, bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong thụ hưởng đào tạo và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của toàn Ngành.

a) Các chỉ tiêu đến năm 2020:

Chỉ tiêu 1: Phần đầu nâng tỷ lệ công chức, viên chức nữ có trình độ sau đại học đạt 60% trên tổng số cán bộ, công chức, viên chức của Ngành có trình độ sau đại học.

Chỉ tiêu 2: Bảo đảm tỷ lệ phù hợp với lực lượng cán bộ, công chức, viên chức nam và nữ được bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ.

Chỉ tiêu 3: Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm nhằm thu hút đông đảo sự tham gia của nữ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp, trong đó chú trọng về đào tạo ngoại ngữ, kỹ năng lập kế hoạch, thuyết trình, làm việc nhóm, quản lý và phát triển tổ chức....

b) Các giải pháp và hoạt động để đạt mục tiêu:

- Xây dựng nội dung đào tạo, bồi dưỡng sát với thực tiễn, yêu cầu công việc và phù hợp với điều kiện tham gia của công chức, viên chức nữ.

- Quy định tỷ lệ hợp lý đối với nữ công chức, viên chức trong Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của Bộ Tư pháp.

- Đa dạng hóa hình thức tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức; nghiên cứu sắp xếp, tổ chức các khóa học đảm bảo phù hợp với đặc thù về công việc và gia đình của công chức, viên chức nữ, đặc biệt là trong thời gian mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

- Khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức nữ tự thực hiện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ (đặc biệt đối với nâng cao trình độ ngoại ngữ, thạc sỹ và tiến sỹ).

- Tăng cường tuyên truyền phổ biến các chế độ, chính sách của Nhà nước về đào tạo và bồi dưỡng nâng cao năng lực đối với cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức nữ.

- Phổ biến kịp thời và đầy đủ các chế độ, chính sách của Nhà nước về đào tạo và bồi dưỡng nâng cao năng lực đối với cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức nữ.

- Tổ chức các hội thảo, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm, bài học và các sáng kiến hay về cân bằng công việc và gia đình với sự tham gia của cán bộ, công chức, viên chức nam.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ thống kê giới trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng: Hướng dẫn, tổ chức thực hiện thống kê phân theo giới tính đối với học viên tại tất cả các lớp đào tạo, bồi dưỡng bằng ngân sách và do Bộ Tư pháp chọn cử.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, phát huy vai trò tích cực của các tổ chức chính trị xã hội thuộc cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Các đơn vị thuộc Bộ xây dựng Kế hoạch hành động về bình đẳng giới 5 năm và hàng năm của đơn vị mình nhằm thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ được quy định tại Kế hoạch này. Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng Kế hoạch hành động về bình đẳng giới 5 năm và hàng năm trên cơ sở Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành Tư pháp, yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và sát với yêu cầu thực tiễn hoạt động của cơ quan mình. Kế hoạch hành động 5 năm gửi về Bộ Tư pháp (qua Ban VSTBPN ngành Tư pháp) **trước ngày 15 tháng 5 năm 2016** để theo dõi việc thực hiện.

b) Chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động nhằm thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới đã xây dựng, nội dung hoạt động VSTBPN và bình đẳng giới phải được đưa vào chương trình, kế hoạch công tác 6 tháng và

hàng năm của các cơ quan, đơn vị và tổ chức thực hiện lồng ghép với các hoạt động chuyên môn khác của cơ quan, đơn vị.

c) Bố trí cán bộ phụ trách và thực hiện công tác bình đẳng giới; cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn về kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về giới và lồng ghép giới đảm bảo đủ năng lực giúp Thủ trưởng đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động VSTBPN và bình đẳng giới.

d) Bố trí kinh phí hoạt động VSTBPN theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính để triển khai thực hiện các hoạt động theo Kế hoạch hành động đề ra.

đ) Tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới, tiến độ thực hiện và dự kiến hoàn thành các chỉ tiêu và gửi báo cáo định kỳ trước ngày 15 tháng 6 (đối với báo cáo sơ kết 6 tháng) và trước ngày 30 tháng 11 (đối với báo cáo tổng kết cuối năm) về Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Tư pháp.

2. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ngành Tư pháp

a) Tham mưu với Lãnh đạo Bộ tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới giai đoạn 2016 – 2020 trong toàn Ngành.

b) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra Ban VSTBPN cơ quan Thi hành án dân sự, các đơn vị thuộc Bộ xây dựng và thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới giai đoạn 5 năm và hàng năm; tổng hợp, theo dõi, kiểm tra Ban VSTBPN Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới giai đoạn 5 năm và hàng năm.

c) Hàng năm xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch hành động về bình đẳng giới ngành Tư pháp trên cơ sở cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu của giai đoạn 2016 – 2020.

d) Phối hợp với các đơn vị chức năng trong nghiên cứu, phát hiện và đề xuất giải quyết vấn đề giới trong các chương trình, nội dung công tác của Ngành.

đ) Phối hợp với Văn phòng Ủy ban quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam, cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện Chiến lược quốc gia về Bình đẳng giới giai đoạn 2011 – 2020.

e) Hướng dẫn Ban VSTBPN của các đơn vị thuộc Bộ tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch hành động và tiến độ thực hiện các chỉ tiêu được đặt ra.

g) Tổ chức sơ kết, tổng kết hàng năm và báo cáo Lãnh đạo Bộ, Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam về việc thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành Tư pháp giai đoạn 2016 – 2020.

3. Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ hệ thống Thi hành án dân sự

a) Giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự xây dựng và thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới trong hệ thống cơ quan thi hành án dân sự giai đoạn 2016 – 2020.

b) Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra Ban VSTBPN của Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới.

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ và báo cáo Bộ (qua Ban VSTBPN ngành Tư pháp) về việc thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới giai đoạn 2016 – 2020 trong hệ thống cơ quan Thi hành án dân sự. ✓



Phan Chí Hiếu

www.LuatVietnam.vn

PHỤ LỤC

**Bản phân công các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch hành động
về bình đẳng giới ngành Tư pháp giai đoạn 2016-2020.**

(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-BTP ngày..... của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Số TT	Nhóm giải pháp	Hoạt động	Kết quả kiểm chứng	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí	Thời gian thực hiện				
							2016	2017	2018	2019	2020
1	Nâng cao năng lực lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng VBQPPL, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp	Xây dựng và thực hiện Kế hoạch tập huấn kiến thức về giới và lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng VBQPPL, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho cán bộ chủ chốt và cán bộ, công chức, viên chức của ngành Tư pháp	Kế hoạch và kết quả tập huấn	Ban VSTBPN và các đơn vị liên quan	Các đơn vị thuộc Bộ	NSNN, hỗ trợ quốc tế	X	X	X	X	X
		Hình thành đội ngũ chuyên gia về lồng ghép giới (tối thiểu là 03 chuyên gia) trong xây dựng VBQPPL để thực hiện các nhiệm vụ của Bộ, ngành về bình đẳng giới và hỗ trợ các Bộ, ngành khác thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng VBQPPL	Hình thành và tập huấn cho đội ngũ chuyên gia về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng VBQPPL	Ban VSTBPN	Các đơn vị thuộc Bộ	NSNN, hỗ trợ quốc tế		X	X		
		Kịp thời hướng dẫn, đôn đốc kiện toàn Ban VSTBPN ở các đơn vị, Sở Tư pháp và Cơ quan thi hành án dân sự địa phương	Công văn hướng dẫn, đôn đốc	Ban VSTBPN	Các đơn vị thuộc Bộ	NSNN	X				

		nhằm nâng cao hiệu quả công tác tham mưu lồng ghép giới vào hoạt động chuyên môn của các đơn vị.									
2	Chuẩn hóa quy trình lồng ghép giới vào công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và phổ biến, giáo dục pháp luật	Xây dựng và phát hành bộ tài liệu hướng dẫn về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và thẩm định chính sách, pháp luật dành cho cán bộ, công chức ngành Tư pháp trực tiếp làm công tác xây dựng pháp luật.	Bộ Tài liệu được xây dựng và ban hành	Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật	Ban VSTBPN ngành Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ	Hỗ trợ quốc tế	X				
		Xây dựng và ban hành quy trình lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong công tác truyền thông, phổ biến và giáo dục pháp luật	Quy trình lồng ghép giới được ban hành	Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật	Ban VSTBPN ngành Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ	NSNN, hỗ trợ quốc tế		X			
3	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới cũng như việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới và vì sự	Định kỳ hàng năm tổ chức kiểm tra, rà soát theo thẩm quyền của Bộ, ngành Tư pháp các VBQPPL có nội dung liên quan đến vấn đề giới, từ đó sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung đảm bảo phù hợp với Luật Bình đẳng giới và quy định về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới theo Luật Ban hành	Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, các văn bản được sửa đổi, bổ sung	Các đơn vị thuộc ngành Tư pháp		NSNN	X	X	X	X	X

		văn bản quy phạm pháp luật năm 2015									
	tiền bộ của phụ nữ, của ngành Tư pháp	Các đơn vị thuộc ngành Tư pháp chủ động lồng ghép báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới theo thẩm quyền và tại đơn vị trong các báo cáo sơ, tổng kết của đơn vị; kịp thời thực hiện các giải pháp để đảm bảo đạt hiệu quả tối đa các chỉ tiêu đã đề ra	Các báo cáo sơ kết, tổng kết công tác của đơn vị	Các đơn vị thuộc ngành Tư pháp		NSNN	X	X	X	X	X
		Ban Vì sự tiến bộ ngành Tư pháp duy trì chế độ kiểm tra định kỳ về tổ chức, hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tại các đơn vị thuộc Bộ và các Sở Tư pháp, cơ quan thi hành án dân sự địa phương	Mỗi năm ít nhất 1 đoàn kiểm tra	Ban VSTBPN ngành Tư pháp	Các đơn vị thuộc Bộ	NSNN	X	X	X	X	X
4	Nâng cao hiệu quả công tác thống kê, báo cáo số liệu tách biệt giới của Ngành Tư pháp để có thể khai thác, sử dụng có hiệu quả phục vụ công tác hoạch định chính sách trong	Khảo sát, đánh giá chế độ báo cáo và hệ thống bảng biểu thống kê hiện hành của ngành Tư pháp từ góc độ giới.	Báo cáo khảo sát đánh giá	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Vụ Tổ chức cán bộ, Ban VSTBPN ngành Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ	Vận động hỗ trợ của quốc tế		X			
		Nghiên cứu ban hành Quy chế báo cáo của các Ban vì sự tiến	Quy chế báo cáo và các	Vụ Kế hoạch – Tài chính	Vụ Tổ chức cán bộ	NSNN		X			

	phạm vi quản lý của Ngành.	bộ phụ nữ trong ngành Tư pháp	bảng biểu thống kê có tách biệt về giới được ban hành		bộ, Ban VSTBPN ngành Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ							
5	Huy động tối đa các nguồn lực, đặc biệt hỗ trợ kỹ thuật của quốc tế để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của ngành Tư pháp giai đoạn 2016 – 2020.	Bố trí kinh phí cho những hoạt động chuyên đề về bình đẳng giới hoặc VSTBPN.	Kinh phí cho những hoạt động chuyên đề về BDG hoặc VSTBPN được bố trí	Vụ kế hoạch – tài chính	Ban VSTBPN ngành Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ	NSNN	X	X	X	X	X	
		Phối hợp với các dự án hiện có để tận dụng triệt để những hỗ trợ kỹ thuật và tài chính.	Các hoạt động được hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của dự án	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Hợp tác quốc tế			X	X	X	X	X
6	Đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt và bổ nhiệm công chức, viên chức nữ để nâng cao vai trò và tăng cường sự tham gia của họ vào các	Khảo sát, đánh giá những rào cản (công việc và gia đình) đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp trong nữ tham gia các vị trí quản lý, lãnh đạo.	Báo cáo khảo sát đánh giá	Vụ Tổ chức cán bộ và Ban VSTBPN ngành Tư pháp	Các đơn vị thuộc Bộ	Vận động hỗ trợ của quốc tế		X				
		Rà soát, sửa đổi Quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2021, trong đó chú trọng lựa chọn, đề xuất,	Sửa đổi Quy hoạch	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	NSNN	X					

	chức danh chủ chốt và chức danh lãnh đạo của Ngành.	quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức nữ tương xứng với tỷ lệ nữ trong cơ quan, đơn vị										
		Tổ chức các khóa đào tạo quản lý nhà nước, lý luận chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức nữ để đủ điều kiện tham gia các vị trí quản lý, lãnh đạo.	Ít nhất mỗi năm tổ chức 1 khóa	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	NSNN	X	X	X	X	X	X
7	Tích cực quan tâm bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ nữ tham gia các cấp ủy Đảng tại các đơn vị thuộc Bộ	Quan tâm, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nữ đảng viên để tạo nguồn tham gia cấp ủy tại đơn vị		Các đơn vị thuộc ngành Tư pháp			X	X	X	X	X	X
		Ưu tiên giới thiệu nữ đảng viên ứng cử tham gia Ban chấp hành Chi bộ tại các kỳ bầu cử nhằm duy trì tỷ lệ 47% nữ công chức, viên chức tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2016-2020		Các đơn vị thuộc ngành Tư pháp			X	X	X	X	X	X
8	Xây dựng nội dung đào tạo và bồi dưỡng sát với thực tiễn, yêu cầu công việc và phù hợp với điều kiện tham gia của công chức, viên chức nữ.	Quy định tỷ lệ hợp lý đối với nữ công chức, viên chức trong Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm của Bộ Tư pháp	Đề án được phê duyệt	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	NSNN	X	X	X	X	X	X
		Đa dạng hóa hình thức tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức nữ, đặc biệt là trong thời gian mang thai và nuôi con nhỏ dưới 36 tháng	Các khóa đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	NSNN	X	X	X	X	X	X

		tuổi									
		Khuyến khích, hỗ trợ và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức nữ tự thực hiện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tin học và ngoại ngữ (đặc biệt đối với nâng cao trình độ ngoại ngữ, thạc sỹ và tiến sỹ).	Thời gian và kinh phí hỗ trợ	Vụ Tổ chức cán bộ, các đơn vị thuộc Bộ		NSNN	X	X	X	X	X
9	Tăng cường tuyên truyền phổ biến các chế độ, chính sách của Nhà nước về đào tạo và bồi dưỡng nâng cao năng lực đối với cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức nữ	Phổ biến kịp thời và đầy đủ các chế độ, chính sách của Nhà nước về đào tạo và bồi dưỡng nâng cao năng lực đối với cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức nữ.	cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ, công chức, viên chức nữ hiểu biết và được thông báo đầy đủ về các chế độ, chính sách và các khóa đào tạo, bồi dưỡng.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	NSNN	X	X	X	X	X
		Tổ chức các hội thảo, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm, bài học và các sáng kiến hay về cân bằng công việc và gia đình với sự tham gia của cán bộ, công chức, viên chức nam.		Ban VSTBPN ngành Tư pháp, Ban Nữ công	Các đơn vị thuộc Bộ	NSNN, hỗ trợ quốc tế	X	X	X	X	X

10	Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ thống kê giới trong lĩnh vực đào tạo, bồi dưỡng	Hướng dẫn, tổ chức thực hiện thống kê phân tổ theo giới tính đối với học viên tại tất cả các lớp đào tạo, bồi dưỡng bằng ngân sách và do Bộ Tư pháp chọn cử	Số liệu thống kê có phân tách về giới	Vụ Tổ chức cán bộ, Học viện Tư pháp			X	X	X	X	X
----	---	---	---------------------------------------	-------------------------------------	--	--	---	---	---	---	---

www.LuatVietnam.vn